

VINACAPITAL-VIBF

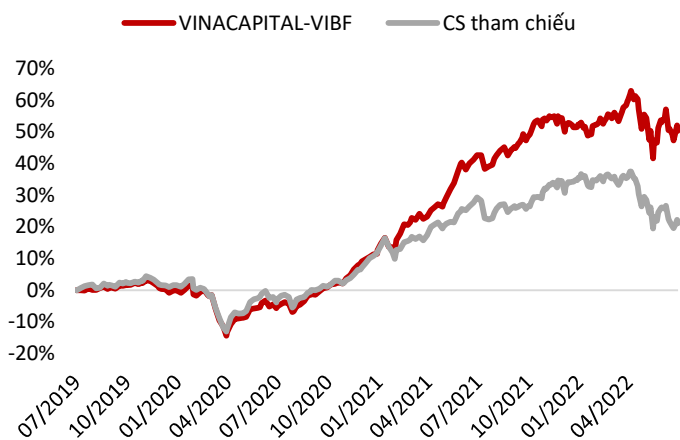
Chiến lược đầu tư

Mục tiêu của Quỹ là giúp nhà đầu tư tiếp cận được những cổ phiếu tiềm năng đồng thời đầu tư vào trái phiếu để giảm thiểu rủi ro biến động giá. Chiến lược phân bổ của Quỹ là 50:50.

Quỹ sẽ tập trung đầu tư vào danh mục các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững, có thị phần lớn, năng lực quản trị tốt, tình hình tài chính vững mạnh và đang được định giá hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng trong tương lai của công ty.

Quỹ cũng sẽ đầu tư vào trái phiếu, giấy tờ có giá và các sản phẩm có thu nhập cố định khác được phát hành bởi những công ty uy tín, có lợi nhuận bền vững và khả năng đáp ứng nguồn vốn tốt, trong khi vẫn đáp ứng được tỷ suất sinh lời yêu cầu của nhà đầu tư.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VINACAPITAL-VIBF

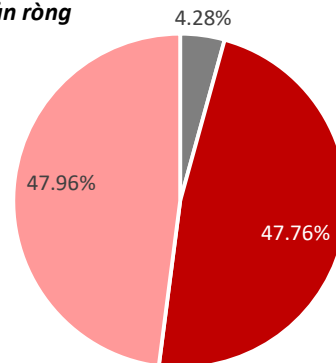
	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	699.2	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	15,029.9	
Lợi nhuận tháng 06/2022 (%)	-1.7	-3.5
Lợi nhuận từ đầu năm 2022 (%)	-1.3	-8.7
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	N/A	N/A
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	14.6	6.6
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	50.3	21.1

*CSTC: Chỉ số tham chiếu
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Tiền mặt ■ CD & Trái phiếu & Tiền gửi NH ■ Cổ phiếu

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	2/7/2019
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Bình quân của VN-Index và lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của Vietcombank

Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
P/E (x) (*)	11.3	13.0
P/B (x) (*)	2.9	2.0
ROE (%) (*)	23.3	15.6
Lợi suất cổ tức (%)	1.6	1.5
Số lượng chứng khoán (%)	21	403

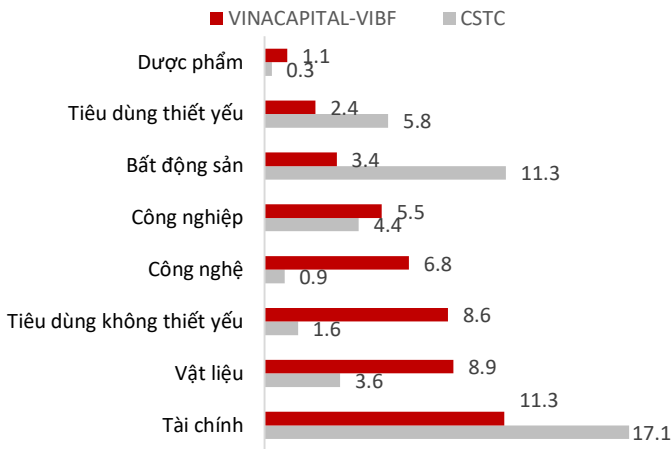
Chỉ số danh mục trái phiếu

Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	0.9
Lợi suất khi đáo hạn (%)	7.4

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Tên	Ngành	Tỷ trọng (%)	
Cổ phiếu	FPT	Công nghệ	6.8
	MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	5.5
	MBB	Tài chính	4.4
	DPR	Vật liệu	3.3
	PNJ	Tiêu dùng không thiết yếu	3.1
Trái phiếu	MSN12003	Tiêu dùng thiết yếu	8.9
	KBC121020	Bất động sản	6.0
	SBT121002	Tiêu dùng thiết yếu	4.4

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Trong tháng 6, thị trường mở tiếp tục sôi động và có thể nói là một những tháng sôi động nhất từ năm 2018. Khoảng 151 nghìn tỷ đồng tín phiếu kho bạc đã được phát hành, và nghiệp vụ repo cũng được sử dụng như thường lệ với khoảng 3,3 nghìn tỷ đồng. Lãi suất qua đêm tăng mạnh nhất, đạt 0,84% tại cuối tháng 6 (tăng 17 điểm cơ bản so với tháng trước, nhưng vẫn thấp hơn cùng kỳ 35,7 điểm cơ bản). Lãi suất 1 tuần giảm 2,5 điểm cơ bản so với tháng trước nhưng tăng 6,5 điểm cơ bản so với cùng kỳ. Tính tới cuối tháng 6, tăng trưởng tín dụng đạt 9,35% so với đầu năm (so với mức tăng trưởng 6,47% tại tháng 6/2021), tương đương tốc độ tăng 16,7% so với cùng kỳ năm trước. Các ngân hàng thương mại đã gần chạm room tín dụng do NHNN cấp do đó sẽ phải giảm tốc tăng trưởng tín dụng cho tới khi NHNN nới room tín dụng. Trong trường hợp NHNN cấp thêm room tín dụng cho các ngân hàng trong tháng 7, chúng tôi cho rằng lãi suất liên ngân hàng sẽ có áp lực tăng thêm do thanh khoản trên thị trường sẽ bớt dồi dào.

Trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp, có khoảng 40,45 nghìn tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp được phát hành trong tháng thông qua phát hành riêng lẻ,

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2020	-1.31%	-0.60%	-12.68%	6.58%	3.66%	-0.42%	-0.95%	5.55%	2.40%	1.61%	5.70%	3.96%	12.67%
2021	-0.41%	8.27%	1.46%	3.33%	9.86%	1.91%	-0.71%	1.97%	2.90%	3.85%	-0.23%	-1.03%	35.22%
2022	-0.10%	1.93%	3.11%	-2.76%	-1.63%	-1.71%							-1.29%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga gồm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF (tt)

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU (tt)

(giảm 58% so với cùng kỳ năm trước); và một đợt phát hành trái phiếu quốc tế trị giá 100 triệu đô la Mỹ từ tập đoàn Vingroup. Về cơ cấu phát hành, nhóm ngành ngân hàng chiếm đa số với tỷ trọng 84,8% tổng giá trị phát hành. Nhóm ngành bất động sản lại gần như đóng băng với chỉ 2 nghìn tỷ đồng được phát hành trong tháng 6; chứng kiến mức sụt giảm 88% so với cùng kỳ.

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU

Chỉ số VN-Index giảm 7,4% trong tháng 6, đóng cửa ở 1.197,6 điểm, ghi nhận 3 tháng giảm liên tiếp. Tính từ đầu năm, VN-Index đã giảm 20,1%.

Thị trường chứng khoán Việt Nam lao dốc sau khi lạm phát Mỹ được công bố tăng 8,6% so với cùng kỳ trong tháng 5, mức cao nhất kể từ tháng 12/1981, khiến Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) tăng lãi suất thêm 0,75% lên mức 1,5% - 1,75%. Chứng khoán thế giới cũng tiếp tục giảm trong tháng 6 với chỉ số MSCI toàn cầu và S&P 500 giảm 8,6% và 8,4% trong tháng.

Các nhà đầu tư cá nhân trong nước vẫn thận trọng trong việc đầu tư, thể hiện qua giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày vẫn ở mức 17,8 nghìn tỷ đồng trong tháng 6, không đổi so với tháng 5 và thấp hơn 42% so với số trung bình trong quý 1/2022. Ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng 3,3 nghìn tỷ đồng trong tháng 6. Các nhà đầu tư nước ngoài đã mua ròng trong 3 tháng liên tiếp, đưa tổng giá trị mua ròng từ đầu năm lên 4,2 nghìn tỷ đồng.

Số liệu kinh tế của Việt Nam trong quý 2 tốt hơn nhiều so với kỳ vọng. GDP tăng trưởng 7,7% so với cùng kỳ trong quý 2, đưa tăng trưởng 6 tháng đầu năm lên 6,4%, so với chỉ 5,7% trong 6 tháng đầu năm 2021. Số liệu của riêng tháng 6 cũng ấn tượng. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 11,5% so với cùng kỳ trong tháng 6 và 8,7% trong nửa đầu năm. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng đến 27,3% trong tháng 6, đưa tăng trưởng trong nửa đầu năm lên 11,7%, nếu loại trừ yếu tố giá tăng 7,9%. Có một chút lo ngại về lạm phát khi chỉ số CPI tháng 6 tăng 0,7% so với tháng 5, trong khi CPI so với cùng kỳ năm trước được giữ ở mức 3,4%.

Mặc dù những biến động của thị trường chứng khoán trong ngắn hạn có thể chưa kết thúc sớm do Fed vẫn còn tăng lãi suất và tâm lý nhà đầu tư trong nước bị ảnh hưởng bởi những vi phạm gần đây trên thị trường chứng khoán và các quy định chặt chẽ hơn đối với lĩnh vực bất động sản, chúng tôi giữ nguyên quan điểm rằng với P/E năm 2022 là 11,8 lần, mức định giá hiện tại của thị trường chứng khoán Việt Nam là hấp dẫn cho đầu tư dài hạn. Trong thời gian tới, nhà đầu tư có thể kỳ vọng vào việc Ngân hàng nhà nước cấp thêm quota về tăng trưởng tín dụng và tình hình lạm phát sẽ dịu bớt. Tính đến ngày 6/7, chỉ số giá hàng hóa Bloomberg đã giảm 19% so với mức đỉnh khoảng 1 tháng trước đây.

CẬP NHẬT QUỸ VIBF

NAV trên mỗi CCQ đã giảm 1,7% so với tháng trước, vượt trội hơn so với mức giảm 3,5% của chỉ số tham chiếu. Một số cổ phiếu nắm giữ mang lại lợi nhuận tích cực, bao gồm PNJ (+12,3%), DGC (+13,0%), và HDG (+9,9%), trong khi một số mã như MBB (-12,8%), FPT (-5%) là những cổ phiếu có tác động tiêu cực lên danh mục.

PNJ tăng 12,3% trong tháng nhờ kết quả kinh doanh 5T2022 khả quan. Lợi nhuận ròng tăng 49,6% so với cùng kỳ nhờ doanh thu bán lẻ và bán sỉ tăng mạnh, vượt hầu hết các ước tính của các CTCK. Trong tháng 5, tăng trưởng lợi nhuận ròng tăng 66%, mức cao nhất trong lịch sử ngay cả khi đây là mùa thấp điểm. Chúng tôi tin rằng PNJ sẽ ghi nhận mức tăng trưởng lợi nhuận mạnh mẽ từ mức thấp vào năm 2022 nhờ sự phục hồi của chi tiêu sau sự gián đoạn COVID-19 và sự gia tăng thị phần của PNJ. Về dài hạn, chúng tôi đánh giá PNJ là một trong những công ty thống lĩnh trong ngành trang sức thời trang với năng lực sản xuất và thiết kế vượt trội cũng như một mạng lưới bán lẻ rộng khắp.